

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 357/2021/HC-PT

Ngày 08 - 6 - 2021

V/v *kiếu kiện quyết định
hành chính*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hùng

Các Thẩm phán: Ông Trần Xuân Minh

Bà Trần Thị Thu Thủy

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Hồ Diệu Thúy – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Trần Anh D - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 505/2020/TLPT-HC ngày 09 tháng 10 năm 2020 về “*Khiếu kiện quyết định hành chính*”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số: 754/2020/HC- ST ngày 15 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 608/2021/QĐPT-HC ngày 11 tháng 5 năm 2021, giữa các đương sự:

1/ *Người khởi kiện:* Ông Vu B Chien (Vũ Chiến B), sinh năm 1966.

Hộ chiếu số 553285825 cấp ngày 13/9/2016, hết hạn ngày 12/9/2026, quốc tịch Hoa Kỳ, cấp tại Hoa Kỳ;

Địa chỉ: A- USA; (vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp của người khởi kiện: Ông Phạm Văn V, sinh năm 1966; địa chỉ: A, đường S, Phường C, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; (có mặt).

2/ *Người bị kiện:* Ủy ban Nhân dân Thành phố Thủ Đức (Quận 2 cũ), Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ: 168, đường Trương Văn Bang, phường Thanh Mỹ Lợi, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện hợp pháp của người bị kiện: Ông Hoàng T, là người đại diện theo pháp luật (Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Thủ Đức), (vắng mặt, có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện:

- Ông Trần Cảnh P, sinh năm 1976; chức vụ: Phó Trưởng Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng Quận 2 (nay là TP. Thủ Đức); (vắng mặt).

- Bà Phan Thị Minh L, sinh năm 1975; chức vụ: Trưởng phòng Tiếp công dân thuộc Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng Quận 2 (nay là TP. Thủ Đức); (có mặt).

- Ông Trần Quốc S; chức vụ: Phó trưởng phòng Tiếp công dân UBND thành phố Thủ Đức; (có mặt).

3/ *Người kháng cáo:* Ông Vu B Chien (Vũ Chiến B)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Trong đơn khởi kiện đề ngày 06 tháng 5 năm 2019 cũng như lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, người khởi kiện ông Vũ Chiến B có người đại diện hợp pháp là ông Phạm Văn V trình bày:*

Căn nhà có diện tích 66 m² trên khuôn viên đất diện tích 824,850 m² tại địa chỉ số 31/7, khu phố 1, phường An Khánh, Quận 2 do ông Vũ Chiến B là chủ sở hữu nhà và quyền sử dụng đất. Năm 1999, ông B có kê khai đăng ký nhà đất theo Quyết định số 3376/QĐ-UB ngày 11/6/1999 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường An Khánh xác nhận ngày 20 tháng 02 năm 2001.

Ngày 02 tháng 4 năm 2019, Ủy ban nhân dân Quận 2 ban hành Quyết định số 990/QĐ-UBND (*viết tắt là Quyết định số 990*) về thu hồi và bãi bỏ Quyết định số 3908/QĐ-UBND ngày 15/11/2006, Quyết định số 3729/QĐ-UBND ngày 29/5/2007, Quyết định số 1677/QĐ-UBND ngày 09/3/2009, điều của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 2; Điều chỉnh tên chủ sử dụng và nội dung Điều 1 Quyết định số 428/QĐ-UB ngày 28/01/2005 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 2 như sau:

Bồi thường, hỗ trợ thiệt hại và tái định cư đối với ông VŨ CHIẾN B, thường trú (tạm trú) tại: 11960 COLINS CREEK DRIVE JACKSONVILLE FL 32258-1240 USA, có căn nhà (thửa đất) di dời số: 31/7, khu phố 1, phường An Khánh, Quận 2 trong Khu đô thị mới Thủ Thiêm, với tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ thiệt hại và tái định cư là: 4.551.160.080 đồng (*Bằng chữ: Bốn tỷ năm trăm năm mươi một triệu, một trăm sáu mươi ngàn, không trăm tám mươi đồng*)

(Đính kèm Bảng chiết tính điều chỉnh số: 520/ĐC-AK ngày 07/3/2019)

Hiện nay ông Vũ Chiến B là người Việt Nam định cư ở nước ngoài, thời điểm xuất cảnh tháng 07 năm 2001 và đang cư trú tại 11463 Emmaoaks LN Jacksonville, FL 32221-2884, Hoa Kỳ, có Quốc tịch Việt Nam, vì căn cứ vào Điều 11 quy định về “Giấy tờ chứng minh quốc tịch Việt Nam” của Luật Quốc tịch Việt Nam năm 2008.

Căn cứ Điều 13 về người có quốc tịch Việt Nam của Luật số 56/2014/QH13 ngày 24 tháng 06 năm 2014 về sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật quốc tịch Việt Nam, thì ông Vũ Chiến B là người Việt Nam định cư ở nước ngoài và có quốc tịch Việt Nam.

Căn cứ Điều 121 Luật Đất đai năm 2003 quy định về quyền và nghĩa vụ của người Việt Nam định cư ở nước ngoài được mua nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam;

Căn cứ Luật số 34/2009/QH12 ngày 18/6/2009 của Quốc hội về sửa đổi, bổ sung Điều 126 của Luật Nhà ở và Điều 121 của Luật Đất đai năm 2003 quy định về quyền và nghĩa vụ của người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam và được bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất theo quy định của pháp luật Việt Nam;

Căn cứ Điều 75, 79, 83, 166, 183 của Luật Đất đai năm 2013 và Điều 22 Nghị định 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với người Việt Nam định cư ở nước ngoài đang sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất tại Việt Nam. Đồng thời Luật Nhà ở năm 2005 đến Luật Nhà ở năm 2014 hiện hành cũng quy định về quyền của người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở.

Trường hợp nhà và đất của ông Vũ Chiến B, do ngay từ đầu Ủy ban nhân dân Quận 2 đã giải quyết hồ sơ bồi thường không đúng đối tượng là người thụ hưởng nên dẫn đến việc tranh chấp và khởi kiện tại Tòa án. Ngày 09 tháng 5 năm 2018 Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã tuyên Bản án phúc thẩm số 450/2018/HC-PT và lúc này, hồ sơ nhà và đất của ông Vũ Chiến B mới được Hội đồng Bồi thường hỗ trợ thiệt hại và tái định cư Khu đô thị mới Thủ Thiêm, Ủy ban nhân dân Quận 2 bắt đầu thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho ông Vũ Chiến B và kể từ thời điểm này ông Vũ Chiến B được hưởng đầy đủ các chính sách của Nhà nước theo quy định hiện hành như đã viện dẫn.

Từ những căn cứ của Pháp luật như đã nêu trên thì ông Vũ Chiến B đủ điều kiện và thỏa các nội dung để được bồi thường, hỗ trợ và tái định cư theo quy định thuộc Khu Đô thị mới Thủ Thiêm, vì đường lối và chính sách của Nhà nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam về quy hoạch, bồi thường và tái định cư là theo hướng tốt hơn và có lợi hơn cho người dân khi tài sản của họ bị thu hồi. Do đó, ông B khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết như sau:

- Yêu cầu Tòa án hủy một phần Quyết định số 990/QĐ-UBND ngày 02 tháng 4 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Quận 2, vì Quyết định không có phương án tái định cư bằng nền đất ở 200m² cho ông Vũ Chiến B.

- Yêu cầu Tòa án xem xét và tuyên ông Vũ Chiến B được hưởng đầy đủ các chính sách của Nhà nước theo quy định hiện hành về nhà ở, đất ở trong Khu đô thị mới Thủ Thiêm bị quy hoạch, giải tỏa và được tái định cư bằng nền đất ở 200m² cho ông Vũ Chiến B.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện người khởi kiện xác định yêu cầu khởi kiện hủy một phần Quyết định 990 tại Điều 3 và đính kèm mục IV của Bảng chiết tính điều chỉnh số 520/ĐC-AK ngày 07/3/2019 của Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ thiệt hại và tái định cư Khu đô thị mới Thủ Thiêm, yêu cầu được bồi thường bằng nền đất ở, các phần còn lại của quyết định đều đồng ý, kể cả cách tính tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ. Ông B đi xuất cảnh theo diện đoàn tụ gia đình, hiện ở Mỹ nhưng đang ở nhà thuê. Theo Luật quốc tịch Việt Nam năm 2008 và năm 2014 thì ông B chưa thôi quốc tịch Việt Nam nên được xem là người có hai quốc tịch. Ngoài chứng minh nhân dân, hộ khẩu, hộ chiếu được cấp tại Việt Nam để chứng minh ông B có quốc tịch Việt Nam thì ông B không có làm bất cứ thủ tục nào về gia hạn hộ chiếu Việt Nam, giữ quốc tịch Việt Nam, hồi hương về Việt Nam.

** Tại Văn bản số 4244/UBND-BBT đề ngày 13 tháng 11 năm 2019 của người bị kiện Ủy ban nhân dân Quận 2 có ý kiến như sau:*

1. Về hồ sơ bồi thường, hỗ trợ:

- Về nguồn gốc pháp lý nhà đất: Nguồn gốc đất do bà Vương T sử dụng và xây dựng trước năm 1975. Năm 1976 bán lại cho bà Vũ Thị Kim A, theo đăng ký Chỉ thị 299/TTg đứng tên bà Vũ Thị H. Ngày 31/7/1992, bà H xuất cảnh, lập cam kết không làm chủ bất động sản, lúc đó bà Vũ Thị Kim A là chủ nhà và chủ hộ. Năm 1998 bà A xuất cảnh giao lại cho ông Vũ Chiến B làm chủ nhà và chủ hộ. Năm 1996 Vũ Hải Lâm S và Vũ Tiến Đ xuất cảnh, ông B vẫn là chủ nhà và chủ hộ, sau đó Vũ Chiến B xuất cảnh để lại cho ông Trần Tường Q là chủ nhà và chủ sử dụng cho đến nay.

- Về áp giá chiết tính bồi thường: Ngày 02/11/2004, Hội đồng Bồi thường Khu đô thị mới Thủ Thiêm ký bảng chiết tính giá trị bồi thường, hỗ trợ thiệt hại và tái định cư số 520/AK đối với ông Trần Tường Q. Sau đó ông B có khiếu nại.

Ngày 13/04/2009, Tòa án nhân dân Quận 2 có Công văn số 60/2009/TAQ2 yêu cầu tạm ngưng bồi thường bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với phần nhà, đất tại số 31/7 khu phố 1, phường An Khánh, quận 2. Do đó, số tiền 2.611.177.800 đồng tạm thời chưa chi trả cho người dân.

Ngày 23/6/2009, Ủy ban nhân dân Quận 2 ban hành Quyết định số 9062/QĐ-UBND-TTr về giải quyết đơn khiếu nại của ông Vũ Chiến B với nội dung:

“Công nhận nội dung đơn của ông Vũ Chiến B khiếu nại yêu cầu thu hồi, hủy bỏ Quyết định số 1677/QĐ-UBND ngày 09/3/2009 và các quyết định có liên quan của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận 2 về bồi thường, hỗ trợ bổ sung, bố trí tái định cư thuộc Khu đô thị mới Thủ Thiêm đối với ông Trần Tường Q và đề nghị xem xét giải quyết bồi thường cho ông B. Thu hồi và hủy bỏ các Quyết định số 428/QĐ-UB ngày 28/01/2005; Quyết định số 3908/QĐ-UBND ngày 15/11/2006 về điều chỉnh Quyết định số 428/QĐ-UB ngày 28/01/2005; Quyết định số 3729/QĐ-UBND ngày 29/5/2007 và Quyết định số 1677/QĐ-UBND ngày 09/3/2009 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận 2.

Giao Hội đồng Bồi thường giải phóng mặt bằng Khu đô thị mới Thủ Thiêm chiết tính bồi thường, hỗ trợ thiệt hại căn nhà số 31/7 khu phố 1, phường An Khánh, quận 2 cho ông Vũ Chiến B theo quy định”.

Ngày 31/7/2013, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 2 ban hành Quyết định số 4781/QĐ-UBND-TTr về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Vũ Chiến B với nội dung:

“Điều chỉnh Quyết định số 428/QĐ-UB ngày 28/01/2005 từ ông Trần Tường Q thành ông Vũ Chiến B. Thu hồi và hủy bỏ các Quyết định số 3908/QĐ-UBND ngày 15/11/2006; Quyết định số 3729/QĐ-UBND ngày 29/5/2007 và Quyết định số 1677/QĐ-UBND ngày 09/3/2009 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận 2. Công nhận nội dung đơn của ông Vũ Chiến B khiếu nại yêu cầu thu hồi, hủy bỏ Quyết định số 1677/QĐ-UBND ngày 09/3/2009 và các quyết định có liên quan của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận 2 về bồi thường, hỗ trợ bổ sung, bố trí tái định cư thuộc Khu đô thị mới Thủ Thiêm và giải quyết bồi thường cho ông Vũ Chiến B.

Giao Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ thiệt hại và tái định cư Khu đô thị mới Thủ Thiêm chiết tính bồi thường, hỗ trợ thiệt hại và tái định cư phần nhà, đất số 31/7 khu phố 1, phường An Khánh, quận 2 cho ông Vũ Chiến B theo quy định.

Quyết định này thay thế Quyết định số 9062/QĐ-UBND-TTr của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận 2”.

Không đồng ý, ông Trần Tường Q khởi kiện đến Tòa án nhân dân Quận 2.

Ngày 28/12/2016, Tòa án nhân dân Quận 2 ban hành Bản án số 38/2016/HC-ST và ngày 09/5/2018, Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh ban hành bản án số 450/2018/HC-PT; tuyên xử: *Bác yêu cầu khởi kiện của ông Trần Tường Q và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có yêu cầu độc lập bà Vũ Thị Kim A về yêu cầu hủy Quyết định số 4781/QĐ-UBND-TTr ngày 31/7/2013 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 2 về giải quyết khiếu nại của ông Vũ Chiến B”.*

Trên cơ sở phán quyết của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28/3/2019 Hội đồng Bồi thường Khu đô thị mới Thủ Thiêm lập Bảng chiết tính điều chỉnh giá trị số 520/ĐC-AK đối với ông Vũ Chiến B như sau:

A. Bồi thường, hỗ trợ về đất:

- Đất ở: $200,0\text{m}^2 \times 2.380.000\text{đ}/\text{m}^2 \times 1,0 = 476.000.000$ đồng.
- Đất ở ngoài hạn mức: $200,0\text{m}^2 \times 2.300.000\text{đ}/\text{m}^2 \times 1,0 = 460.000.000$ đồng.
- Đất trồng: $127,76\text{m}^2 \times 200.000\text{đ}/\text{m}^2 \times 1,0 = 25.552.000$ đồng.
- Ao: $263,31\text{m}^2 \times 150.000\text{đ}/\text{m}^2 \times 1,0 = 39.495.500$ đồng.
- Diện tích trên đường và hẻm: $62,39\text{m}^2$ (không bồi thường)

B. Bồi thường, hỗ trợ công trình xây dựng, vật kiến trúc: 63.471.180 đồng.

C. Bồi thường thiệt hại về trang thiết bị và tài sản khác: 900.000 đồng.

D. Bồi thường cây trồng, hoa màu: 2.170.000 đồng.

E. Các khoản hỗ trợ khác: 2.000.000 đồng.

Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ thiệt hại được điều chỉnh: 1.069.589.680 đồng.

* Chính sách tái định cư và hỗ trợ tái định cư được điều chỉnh (đối với người Việt Nam định cư ở nước ngoài):

1. Đối với đất ở:

- Diện tích tiêu chuẩn được hưởng từ chính sách tái định cư là: $200,0\text{m}^2$.
- Giá tiền được hỗ trợ từ chính sách tái định cư:
 $200,0\text{m}^2 \times 16.000.000\text{đ}/\text{m}^2 = 3.200.000.000$ đồng.

2. Đối với đất nông nghiệp: Diện tích tiêu chuẩn được hưởng từ chính sách mua căn hộ chung cư cụ thể như sau:

$$391,07\text{m}^2 \times 4,5\% = 17,59815\text{m}^2.$$

Không đủ điều kiện tái định cư, giá trị tiền hỗ trợ từ chính sách mua căn hộ chung cư là: $17,59815\text{m}^2 \times 16.000.000\text{đ}/\text{m}^2 = 281.570.400$ đồng.

Tổng tiền bồi thường, hỗ trợ được điều chỉnh là: 4.551.160.080 đồng.

Ngày 02/4/2019, Ủy ban nhân dân Quận 2 ban hành Quyết định số 990/QĐ-UBND về thu hồi và bãi bỏ Quyết định số 3908/QĐ-UBND ngày 15/11/2006 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 2 kèm theo Bảng chiết tính số 520/AK-ĐC ngày 08/11/2006, Quyết định số 3729/QĐ-UBND ngày 29/5/2007 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 2 kèm theo Bảng chiết tính số 520/AK-BS ngày 17/4/2007, Quyết định số 1677/QĐ-UBND ngày 09/3/2009 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 2 kèm theo Bảng chiết tính số 520/BSTĐC-AK ngày 17/02/2009; Điều chỉnh tên chủ sử dụng và nội dung Điều 1 Quyết định số 428/QĐ-UB ngày 28/01/2005 với tổng số tiền 4.551.160.080 đồng cho ông Vũ Chiến B; đồng thời đề nghị ông Trần Tường Q có trách nhiệm nộp lại số tiền 1.939.982.280 đồng trước đây đã nhận.

Sau khi nhận Quyết định số 990/QĐ-UBND ngày 02/4/2019, ông Phạm Văn V (đại diện ủy quyền của ông Vũ Chiến B) gửi đơn khởi kiện đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh yêu cầu Ủy ban nhân dân Quận 2 giải quyết tái định cư bằng nền đất, không đồng ý nhận bồi thường, hỗ trợ bằng tiền.

Hiện Ủy ban nhân dân Quận 2 đang làm thủ tục gửi số tiền 2.611.177.800 đồng của ông Vũ Chiến B vào ngân hàng theo qui định.

Ủy ban nhân dân Quận 2 (nay là TP. Thủ Đức) không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông B với lý do:

- Về căn cứ pháp lý:

Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003.

Ngày 04/6/1996, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 367/TTg về phê duyệt quy hoạch xây dựng Khu đô thị mới Thủ Thiêm.

Ngày 10/5/2002, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quyết định số 1997/QĐ-UB về việc thu hồi và giao 621,4328ha đất để xây dựng Khu đô thị mới Thủ Thiêm. Theo đó, vị trí, ranh giới khu đất thu hồi được xác định tại Bản đồ hiện trạng vị trí số 02/BB-BQL do Công ty Đo đạc Địa chính và Công trình lập và Sở Địa chính – Nhà đất duyệt ngày 03 tháng 5 năm 2002.

- Về áp dụng chính sách:

Căn cứ Nghị định số 22/1998/NĐ-CP ngày 24/4/1998 của Chính phủ về đền bù thiệt hại khi Nhà nước thu hồi đất và các văn bản liên quan trong từng thời điểm - Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành các quyết định thực hiện chính sách, chế độ về bồi thường, hỗ trợ thiệt hại và trong quá trình thực hiện luôn chú trọng xem xét yêu cầu thực tiễn để điều chỉnh, bổ sung, hỗ trợ nhằm giúp người dân nằm trong phạm vi giải tỏa di dời ổn định đời sống, đẩy nhanh tiến độ thu hồi mặt bằng.

- Về nội dung yêu cầu của người khởi kiện: Việc ông Phạm Văn V (đại diện ủy quyền của ông Vũ Chiến B) gửi đơn khởi kiện yêu cầu Ủy ban nhân dân Quận 2 bố trí tái định cư nền đất là không có cơ sở, bởi lẽ:

Ông Vũ Chiến B là người Việt Nam xuất cảnh đi nước ngoài từ tháng 7/2001, theo giấy ủy quyền cho ông V vào năm 2018 thì ông B là công dân Hoa Kỳ và cư trú tại 11463 Emmaoaks LN Jacksonville, FL 32221-2884, Hoa Kỳ.

Căn cứ Luật Đất đai năm 1993; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đất đai năm 1998 và năm 2001; Nghị định số 22/1998/NĐ-CP ngày 24/4/1998 của Chính phủ về đền bù thiệt hại khi Nhà nước thu hồi đất, thì không có quy định về việc bố trí tái định cư đối với trường hợp Nhà nước thu hồi đất ở của hộ gia đình, cá nhân là người Việt Nam định cư ở nước ngoài. Trong khi chính sách Khu đô thị mới Thủ Thiêm thực hiện theo các Luật và Nghị định nêu trên đã được Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh ban hành và cụ thể hoá tại các Quyết định số 135/2002/QĐ-UB ngày 21/11/2002, Quyết định số 123/2006/QĐ-

UBND ngày 16/8/2006 và Quyết định số 06/2009/QĐ-UBND ngày 21/01/2009 quy định về bồi thường, hỗ trợ thiệt hại và tái định cư trong khu quy hoạch xây dựng Khu đô thị mới Thủ Thiêm và các khu phục vụ tái định cư tại quận 2 cũng không có quy định về việc bố trí tái định cư đối với trường hợp Nhà nước thu hồi đất ở của hộ gia đình, cá nhân là người Việt Nam định cư ở nước ngoài. Trên thực tế, khi thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ thu hồi đất trong khu quy hoạch xây dựng Khu đô thị mới Thủ Thiêm từ khi có Quyết định thu hồi và giao đất số 1997/QĐ-UB ngày 10/05/2002 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh đến nay, đối với các trường hợp người Việt Nam định cư ở nước ngoài có nhà đất bị giải tỏa đủ điều kiện tái định cư, đều được Hội đồng Bồi thường Khu đô thị mới Thủ Thiêm và Ủy ban nhân dân quận 2 giải quyết “*bồi thường, hỗ trợ bằng tiền, không giải quyết bố trí tái định cư căn hộ chung cư hay nền đất*”. Vì vậy, trường hợp của ông Vũ Chiến B cũng được giải quyết bồi thường, hỗ trợ bằng tiền, không giải quyết tái định cư bằng căn hộ chung cư hoặc nền đất.

Ủy ban nhân dân Quận 2 (nay là TP. Thủ Đức) giữ nguyên Quyết định số 990/QĐ-UBND ngày 02/4/2019 về bồi thường, hỗ trợ cho ông Vũ Chiến B. Đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh bác yêu cầu khởi kiện của ông Vũ Chiến B.

** Tại Bản án hành chính số 754/2020/HC- ST ngày 15 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:*

Căn cứ vào Luật Đất đai năm 1993, sửa đổi, bổ sung vào năm 1998, 2001;

Căn cứ vào Nghị định số 22/1998/NĐ-CP ngày 24/4/1998 của Chính phủ về đền bù thiệt hại khi Nhà nước thu hồi đất để sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh, lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Vũ B Chiến (Vũ Chiến B) về việc: Hủy bỏ một phần tại Điều 3 của Quyết định số 990/QĐ-UBND ngày 02/4/2019 của Ủy ban nhân dân Quận 2 và đính kèm mục IV của Bảng chiết tính điều chỉnh số 520/ĐC-AK ngày 07/3/2019 của Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ thiệt hại và tái định cư khu đô thị mới Thủ Thiêm; yêu cầu Tòa án xem xét và tuyên ông Vũ Chiến B được hưởng đầy đủ các chính sách của Nhà nước theo quy định hiện hành về nhà ở, đất ở trong Khu đô thị mới Thủ Thiêm bị quy hoạch, giải tỏa và được tái định cư bằng nền đất ở 200m² cho ông Vũ B Chiến (Vũ Chiến B).

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 18/6/2020, ông Phạm Văn V đại diện của ông B có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, đề nghị cấp phúc thẩm sửa án sơ thẩm, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông B.

- Tại phiên tòa hôm nay, ông V vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và trình bày: Ông B yêu cầu được nhận một nền tái định cư do ông bị thu hồi 824m² đất, trong đó có 200m² đất ở và căn nhà cấp 4 trên đất, đối với các khoản bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi đất ông B không có ý kiến gì. Ông B xuất cảnh định cư tại Hoa Kỳ năm 2001, theo Điều 11 Luật quốc tịch thì ông B có chứng minh thư nhân dân, có hộ chiếu Việt Nam, ông B chưa từ bỏ quốc tịch Việt Nam. Năm 2016 ông B mới nhập quốc tịch Hoa Kỳ, từ năm 2001 đến nay ông B vẫn đang định cư tại Hoa Kỳ, ông B thuộc trường hợp người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở tại Việt Nam. Theo quy định tại Điều 75, 76, 79 Luật đất đai và điểm a khoản 1 Điều 6 Nghị định 47/2014/NĐ-CP thì ông B bị thu hồi nhà và đất ở, không còn chỗ ở nào khác tại Việt Nam nên phải được tái định cư, được hưởng mọi quyền lợi của người bị thu hồi đất. Quyết định số 990/QĐ-UBND ngày 02/4/2019 của Ủy ban nhân dân Quận 2 do Phó chủ tịch UBND ký là không đúng thẩm quyền, trái với các quyết định trước đây của Chủ tịch UBND Quận 2. Các công văn của UBND Quận 2 xin ý kiến của Sở Tài nguyên và Môi trường thì UBND Quận 2 cũng đồng thuận giải quyết cho ông B được tái định cư. Hiện nay ông B có nhu cầu về Việt Nam sinh sống. Đề nghị hủy mục 3 Quyết định số 990/QĐ-UBND ngày 02/4/2019 của Ủy ban nhân dân Quận 2.

- Bà L trình bày: Dự án khu đô thị mới Thủ Thiêm được thực hiện theo phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã được phê duyệt năm 2002 theo các quy định của Luật đất đai năm 1993 và Nghị định số 22/1998/NĐ-CP. Theo các quy định của pháp luật tại thời điểm phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thì người đủ điều kiện tái định cư phải thực tế cư trú trên đất bị thu hồi. Ông B ủy quyền cho ông V thì ông B khẳng định ông đang cư trú ở Hoa Kỳ. Thực tế ông B không cư trú trên nhà đất tại thời điểm bị thu hồi nên ông B không đủ điều kiện được xem xét tái định cư.

- Ông S trình bày: Theo quy định của Luật đất đai năm 1993 thì Việt Kiều không có quyền sử dụng đất tại Việt Nam. Ông B hiện định cư tại Hoa Kỳ nên không được xem xét tái định cư theo phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã được phê duyệt.

- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Về thủ tục tố tụng: Cấp sơ thẩm và phúc thẩm thực hiện đúng các quy định tố tụng, không vi phạm.

Về nội dung kháng cáo: Ông B kháng cáo yêu cầu hủy mục 3 Quyết định số 990/QĐ-UBND ngày 02/4/2019 của Ủy ban nhân dân Quận 2 với lý do ông chưa được tái định cư. Tuy nhiên ông B không đưa ra được chứng cứ chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình, cấp sơ thẩm bác yêu cầu khởi kiện của

ông B là có căn cứ. Đề nghị căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tổ tụng hành chính, bác yêu cầu kháng cáo của ông B, giữ nguyên quyết định của án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]- Ông B kháng cáo yêu cầu Tòa cấp phúc thẩm sửa án sơ thẩm, hủy Điều 3 của Quyết định số 990/QĐ-UBND ngày 02 tháng 4 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Quận 2.

Về nguồn gốc pháp lý nhà đất trên của ông B: Nguồn gốc đất do bà Vương T sử dụng và xây dựng trước năm 1975. Năm 1976 bán lại cho bà Vũ Thị Kim A, theo đăng ký Chỉ thị 299/TTg đứng tên bà Vũ Thị H. Ngày 31/7/1992, bà H xuất cảnh, lập cam kết không làm chủ bất động sản, lúc đó bà Vũ Thị Kim A là chủ nhà và chủ hộ. Năm 1998 bà A xuất cảnh giao lại cho ông Vũ Chiến B làm chủ nhà và chủ hộ. Năm 2001 Vũ Chiến B xuất cảnh định cư tại Hoa Kỳ, để lại cho ông Trần Tường Q quản lý cho đến khi bị thu hồi.

Từ năm 2002 đến đầu năm 2009, UBND Quận 2 đã ban hành các quyết định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư nhà đất trên cho ông Trần Tường Q. Sau đó ông B khiếu nại, tranh chấp. Chủ tịch UBND Quận 2 ban hành Quyết định số 4781/QĐ-UBND-TTTr ngày 31/7/2013 về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Vũ Chiến B với nội dung:

“Điều chỉnh Quyết định số 428/QĐ-UB ngày 28/01/2005 từ ông Trần Tường Q thành ông Vũ Chiến B. Thu hồi và hủy bỏ các Quyết định số 3908/QĐ-UBND ngày 15/11/2006; Quyết định số 3729/QĐ-UBND ngày 29/5/2007 và Quyết định số 1677/QĐ-UBND ngày 09/3/2009 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận 2. Công nhận nội dung đơn của ông Vũ Chiến B khiếu nại yêu cầu thu hồi, hủy bỏ Quyết định số 1677/QĐ-UBND ngày 09/3/2009 và các quyết định có liên quan của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận 2 về bồi thường, hỗ trợ bổ sung, bố trí tái định cư thuộc Khu đô thị mới Thủ Thiêm và giải quyết bồi thường cho ông Vũ Chiến B.

Giao Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ thiệt hại và tái định cư Khu đô thị mới Thủ Thiêm chiết tính bồi thường, hỗ trợ thiệt hại và tái định cư phần nhà, đất số 31/7 khu phố 1, phường An Khánh, quận 2 cho ông Vũ Chiến B theo quy định.

Quyết định này thay thế Quyết định số 9062/QĐ-UBND-TTTr của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận 2”.

Ông Q khởi kiện Quyết định số 4781/QĐ-UBND-TTTr ngày 31/7/2013 của Chủ tịch UBND Quận 2. Quá trình giải quyết của Tòa án không chấp nhận yêu cầu của ông Q.

Sau khi có kết quả giải quyết việc khởi kiện của ông Q tại Tòa án các cấp, ngày 02 tháng 4 năm 2019, Ủy ban nhân dân Quận 2 ban hành Quyết định số 990/QĐ-UBND như sau:

Bồi thường, hỗ trợ thiệt hại và tái định cư đối với ông VŨ CHIẾN B, thường trú (tạm trú) tại: 11960 COLINS CREEK DRIVE JACKSONVILLE FL 32258-1240 USA, có căn nhà (thửa đất) di dời số: 31/7, khu phố 1, phường An Khánh, Quận 2 trong Khu đô thị mới Thủ Thiêm, với tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ thiệt hại và tái định cư là: 4.551.160.080 đồng. Cụ thể, theo Bảng chiết tính *điều chỉnh* giá trị số 520/ĐC-AK đối với ông Vũ Chiến B 28/3/2019 của Hội đồng Bồi thường Khu đô thị mới Thủ Thiêm lập như sau:

A. Bồi thường, hỗ trợ về đất:

- Đất ở: $200,0\text{m}^2 \times 2.380.000\text{đ}/\text{m}^2 \times 1,0 = 476.000.000$ đồng.
- Đất ở ngoài hạn mức: $200,0\text{m}^2 \times 2.300.000\text{đ}/\text{m}^2 \times 1,0 = 460.000.000$ đồng.
- Đất trống: $127,76\text{m}^2 \times 200.000\text{đ}/\text{m}^2 \times 1,0 = 25.552.000$ đồng.
- Ao: $263,31\text{m}^2 \times 150.000\text{đ}/\text{m}^2 \times 1,0 = 39.495.500$ đồng.
- Diện tích trên đường và hẻm: $62,39\text{m}^2$ (*không bồi thường*)

B. Bồi thường, hỗ trợ công trình xây dựng, vật kiến trúc: 63.471.180 đồng.

C. Bồi thường thiệt hại về trang thiết bị và tài sản khác: 900.000 đồng.

D. Bồi thường cây trồng, hoa màu: 2.170.000 đồng.

E. Các khoản hỗ trợ khác: 2.000.000 đồng.

Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ thiệt hại được điều chỉnh: 1.069.589.680 đồng.

* Chính sách tái định cư và hỗ trợ tái định cư được điều chỉnh (đối với người Việt Nam định cư ở nước ngoài):

1. Đối với đất ở:

- Diện tích tiêu chuẩn được hưởng từ chính sách tái định cư là: $200,0\text{m}^2$.
- Giá tiền được hỗ trợ từ chính sách tái định cư:
 $200,0\text{m}^2 \times 16.000.000\text{đ}/\text{m}^2 = 3.200.000.000$ đồng.

Theo quyết định trên thì ông B không được tái định cư bằng đất nền. Nay ông B kháng cáo yêu cầu hủy Điều 3 Quyết định số 990/QĐ-UBND của UBND Quận 2 về phần giải quyết tái định cư cho ông. Ông yêu cầu được tái định cư bằng đất nền diện tích 200m^2 .

Xét yêu cầu khởi kiện, yêu cầu kháng cáo của ông B (do ông V đại diện) thì thấy:

[2]- Về trình tự, thủ tục, thẩm quyền ban hành quyết định hành chính bị khởi kiện:

Sau khi có Quyết định thu hồi và giao đất số 1997/QĐ-UBND ngày 10/5/2002 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và các Quyết định số 135 ngày 10/5/2002, Quyết định số 773 ngày 26/02/2003, Quyết định số 123 ngày 01/8/2006 và Quyết định số 06 ngày 21/01/2009 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh về các chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, Ủy ban nhân dân Quận 2 thực hiện chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho những người bị thu hồi đất trong dự án Khu đô thị mới Thủ Thiêm, trong đó có nhà, đất của ông Vu B Chien (Vũ Chiến B) sử dụng. Sau khi có bản án của Tòa án giải quyết vụ án hành chính do ông Nguyễn Tường Q khởi kiện, Ủy ban nhân dân Quận 2 đã ban hành Quyết định số 990/QĐ-UBND ngày 02/4/2019 là đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền theo Luật đất đai năm 1993 và Nghị định số 22/1998/NĐ-CP ngày 24/4/1998 của Chính Phủ.

Tại phiên tòa hôm nay ông V cho rằng người ký Quyết định số 990/QĐ-UBND là Phó Chủ tịch UBND Quận 2 là không đúng thẩm quyền. Xét thấy Quyết định số 990/QĐ-UBND được Phó Chủ tịch UBND Quận 2 ký thay Chủ tịch UBND nên không trái pháp luật.

[3]- Về nội dung phần Quyết định số 990/QĐ-UBND về phần tái định cư: Ông B khởi kiện yêu cầu hủy một phần Quyết định 990 tại Điều 3 và đính kèm mục IV của Bảng chiết tính điều chỉnh số 520/ĐC-AK ngày 07/3/2019 của Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ thiệt hại và tái định cư Khu đô thị mới Thủ Thiêm, yêu cầu bồi thường bằng nền đất, các phần còn lại của quyết định đều đồng ý, kể cả cách tính tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ do người đại diện hợp pháp của ông Vu B Chien (Vũ Chiến B) cung cấp, thể hiện ông B là người Việt Nam đi xuất cảnh sang Hoa Kỳ từ tháng 7/2001, có hộ chiếu do nước Việt Nam cấp thể hiện quốc tịch Việt Nam nhưng hết hạn vào tháng 01/2005 và không có bất cứ gia hạn nào. Đến ngày 13/9/2016 ông B được Hoa Kỳ cấp hộ chiếu thể hiện quốc tịch Hoa Kỳ, hết hạn vào ngày 12/9/2026, thời điểm thu hồi đất và hiện nay ông B đang sinh sống và cư trú tại Hoa Kỳ, không thực tế ở trên nhà đất tại thời điểm thu hồi nhà đất. Ông B không làm thủ tục giữ quốc tịch Việt Nam hay hồi hương về Việt Nam.

Mặt khác, tại thời điểm ban hành Quyết định số 990/QĐ-UBND vào ngày 02/4/2019 thì Luật Đất đai năm 2013 đang có hiệu lực pháp luật. Theo quy định tại khoản 6 Điều 210 Luật Đất đai năm 2013: *“Trường hợp những dự án, hạng mục đã phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư hoặc đang thực hiện chi trả bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo phương án đã được phê duyệt trước ngày Luật này có hiệu lực thi hành thì thực hiện theo phương án đã phê duyệt, không áp dụng theo quy định của Luật này”*.

Như vậy, việc Ủy ban nhân dân Quận 2 giải quyết bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với trường hợp của ông Vũ Chiến B được thực hiện theo phương án được duyệt theo các Quyết định số 135 ngày 10/5/2002, Quyết định số 773 ngày

26/02/2003, Quyết định số 123 ngày 01/8/2006, Quyết định số 06 ngày 21/01/2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Theo phương án được duyệt này cũng như các quy định pháp luật liên quan như Luật đất đai năm 1993 (sửa đổi, bổ sung năm 1998 và năm 2001) và Điều 3 Nghị định số 22/1998/NĐ-CP ngày 24/4/1998 của Chính phủ về đền bù thiệt hại khi Nhà nước thu hồi đất thì không có quy định về việc bố trí tái định cư bằng nền đất đối với trường hợp Nhà nước thu hồi đất ở của hộ gia đình, cá nhân là người Việt Nam đang định cư ở nước ngoài tại thời điểm thu hồi đất. Do đó, trường hợp của ông B không đủ điều kiện tái định cư.

Vì vậy, không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Phạm Văn V là đại diện của ông B.

[4]- Ông B phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 241 của Luật tổ tụng hành chính;

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Vu B Chien (Vũ Chiến B) (do ông Phạm Văn V đại diện); giữ nguyên quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm số 754/2020/HC- ST ngày 15 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh như sau:

Căn cứ vào Luật Đất đai năm 1993, sửa đổi, bổ sung vào năm 1998, 2001; khoản 6 Điều 210 Luật Đất đai năm 2013.

Căn cứ vào Nghị định số 22/1998/NĐ-CP ngày 24/4/1998 của Chính phủ về đền bù thiệt hại khi Nhà nước thu hồi đất để sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh, lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

1- Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Vu B Chien (Vũ Chiến B) về việc: Yêu cầu hủy bỏ một phần tại Điều 3 của Quyết định số 990/QĐ-UBND ngày 02/4/2019 của Ủy ban nhân dân Quận 2 và đính kèm mục IV của Bảng chiết tính điều chỉnh số 520/ĐC-AK ngày 07/3/2019 của Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ thiệt hại và tái định cư khu đô thị mới Thủ Thiêm; yêu cầu Tòa án xem xét và tuyên ông Vũ Chiến B được hưởng đầy đủ các chính sách của Nhà nước theo quy định hiện hành về nhà ở, đất ở trong Khu đô thị mới Thủ Thiêm bị quy hoạch, giải tỏa và được tái định cư bằng nền đất ở 200m² cho ông Vu B Chien (Vũ Chiến B).

2- Án phí:

- Án phí sơ thẩm: Ông Vu B Chien (Vũ Chiến B) phải chịu án phí hành chính sơ thẩm 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), được khấu trừ vào số tiền

tạm ứng án phí mà ông B đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu số 0024041 ngày 17/7/2019 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Vu B Chien (Vũ Chiến B) đã nộp đủ án phí hành chính sơ thẩm.

- Án phí phúc thẩm: Ông Vu B Chien (Vũ Chiến B) phải chịu 300.000đ, nhưng được khấu trừ 300.000đ theo biên lai thu tiền số 0091921 ngày 01/7/2020 của Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại TP. Hồ Chí Minh;
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND TP. Hồ Chí Minh;
- Cục THADS TP. Hồ Chí Minh;
- NKK;
- NBK;
- Lưu: HS, VP, 14bTNB.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Văn Hùng